

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Ngân sách nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Ngân sách nhà nước là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Dự án, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý ngân sách nhà nước;

b) Chiến lược, kế hoạch dài hạn và trung hạn về ngân sách nhà nước; định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước hàng năm;

c) Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

3. Tham gia xây dựng chính sách tài chính quốc gia; phối hợp xây dựng các cân đối lớn về vay, trả nợ, dư nợ Chính phủ, dư nợ quốc gia, cân đối các nguồn vốn đầu tư phát triển, cân đối ngoại tệ nhà nước, cân đối các quỹ trong và ngoài ngân sách; các chính sách, chế độ thu ngân sách; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách; chế độ hạch toán, kế toán NSNN và các chế độ tài chính - ngân sách khác.

4. Về xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

a) Chủ trì tham gia về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với việc thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN;

b) Chủ trì tham gia với các cơ quan ở trung ương, địa phương về chiến lược, quy hoạch kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, miền lãnh thổ và của từng địa phương;

c) Phối hợp tham gia với các đơn vị thuộc Bộ về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, lĩnh vực.

5. Về lập dự toán ngân sách nhà nước và phương án điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước:

a) Xây dựng định mức, tiêu thức phân bổ dự toán chi thường xuyên; chủ trì tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển;

b) Phối hợp với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan xây dựng dự toán thu NSNN, xây dựng số kiểm tra thu NSNN hàng năm đối với các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương;

c) Chủ trì trình Bộ tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về số kiểm tra chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương.

Chủ trì trình Bộ thông báo số kiểm tra thu, chi NSNN hàng năm đối với các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương;

d) Tổ chức làm việc với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về dự toán ngân sách địa phương; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ làm việc với các Bộ, cơ quan trung ương về dự toán ngân sách hàng năm;

đ) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp dự toán và phương án phân bổ dự toán chi Chương trình mục tiêu quốc gia;

e) Chủ trì tổng hợp, lập dự toán thu, chi NSNN, phương án phân bổ ngân sách trung ương hàng năm; báo cáo và giải trình các chất vấn của đại biểu Quốc hội về NSNN theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

g) Chủ trì trình cấp có thẩm quyền giao dự toán NSNN hàng năm cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; xây dựng các giải pháp, biện pháp thực hiện dự toán NSNN đã được Quốc hội quyết định;

h) Tổng hợp, xây dựng phương án điều chỉnh dự toán ngân sách trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức điều hành dự toán NSNN hàng năm:

a) Chủ trì tổng hợp kết quả phân bổ, giao dự toán NSNN hàng năm của các địa phương; phối hợp các đơn vị thuộc Bộ thẩm tra, tổng hợp kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm cả các khoản bổ sung trong năm); tổng hợp kết quả phân bổ NSNN và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định;

b) Tổ chức điều hành ngân sách trung ương theo dự toán được cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì, phối hợp trình Bộ quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ, giao kinh phí cho các nhiệm vụ chi đã có trong dự toán ngân sách được Quốc hội thông qua nhưng chưa được phân bổ, giao chi tiết ngay từ đầu năm cho các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương.

c) Phối hợp với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo dõi, đôn đốc việc tập trung các khoản thu vào NSNN;

d) Phối hợp với Kho bạc nhà nước ở trung ương trong việc quản lý quỹ NSNN (bao gồm cả quỹ bằng tiền đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ); phối hợp tổ chức thực hiện các khoản vay trong nước để bù đắp bội chi NSNN;

đ) Chủ trì trình Bộ tạm ứng từ quỹ dự trữ tài chính và các nguồn tài chính hợp pháp khác khi quỹ ngân sách trung ương thiếu hụt tạm thời;

e) Chủ trì, phối hợp các đơn vị thuộc Bộ định kỳ lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện NSNN, kiến nghị các biện pháp để bảo đảm cân đối NSNN và tiến độ thu, chi NSNN theo dự toán đã được Quốc hội quyết định;

g) Chủ trì trình Bộ việc bổ sung hoặc ứng trước dự toán chi thường xuyên cho các địa phương; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ việc bổ sung hoặc ứng trước dự toán chi đầu tư của các địa phương, chi đầu tư và chi thường xuyên của các Bộ, ngành ở trung ương;

h) Chủ trì trình Bộ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định phương án sử dụng số thu ngân sách trung ương vượt dự toán; điều chỉnh số giảm chi ngân sách trung ương so với dự toán (nếu có);

i) Chủ trì trình Bộ phương án tạm ứng từ Ngân hàng nhà nước cho ngân sách trung ương theo chế độ quy định;

k) Kiểm tra việc lập và phân bổ dự toán, thực hiện dự toán thu, chi NSNN, công khai NSNN, tình hình thu và sử dụng các quỹ tài chính, tình hình huy động vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản, việc chấp hành các chính sách chế độ quản lý NSNN của địa phương, tình hình nợ của ngân sách địa phương.

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ kiểm tra việc lập và phân bổ dự toán, thực hiện dự toán thu, chi NSNN, công khai NSNN, việc chấp hành các chính sách chế độ quản lý NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương.

7. Tổ chức hướng dẫn, thẩm định, tổng hợp, lập quyết toán ngân sách:

a) Chủ trì xây dựng hệ thống Mục lục NSNN, chỉ tiêu báo cáo thu, chi NSNN;

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị thuộc Bộ hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện xử lý ngân sách cuối năm và lập quyết toán NSNN hàng năm theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ kiểm tra, thẩm định báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương; tổng hợp báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách trung ương hàng năm;

d) Chủ trì kiểm tra, thẩm định và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán thu NSNN, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

đ) Chủ trì, phối hợp các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp, lập quyết toán NSNN hàng năm báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội phê chuẩn.

8. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ quản lý nợ quốc gia, nợ Chính phủ.

9. Tham gia đàm phán với nước ngoài và các tổ chức quốc tế về vay nợ, viện trợ, về các chỉ tiêu cam kết có liên quan đến tài chính - ngân sách; tổ chức thực hiện các dự án hợp tác với nước ngoài về lĩnh vực NSNN theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

10. Thực hiện thống kê, phân tích dự báo ngân sách nhà nước; cung cấp số liệu thống kê NSNN cho tổ chức, cơ quan trong và ngoài nước theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

11. Chủ trì, phối hợp các đơn vị tổng hợp đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các cơ chế chính sách tài chính, hiệu quả chi ngân sách nhà nước; phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện ngân sách, đánh giá hiệu quả chi ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương, ngành và lĩnh vực.

Thực hiện nhập dữ liệu trên hệ thống quản lý ngân sách (TABMIS) đối với dự toán chi NSTW cấp 0 và cấp 0 đến cấp 1 (cả dự toán đầu năm và số bổ sung trong năm).

12. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

13. Chủ trì tham gia với các Bộ, ngành về đề án tổng thể cải cách tiền lương, phương án nguồn để thực hiện cải cách tiền lương.

14. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ trong việc xử lý, giải quyết các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra về lĩnh vực ngân sách thuộc phạm vi quản lý của Vụ; chủ trì tổng hợp, giải trình, thuyết minh, đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về NSNN báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội.

15. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, họp nhất văn bản, pháp điển văn bản, kiểm tra văn bản đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

16. Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài ngành theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Ngân sách nhà nước có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định.

Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Vụ Ngân sách nhà nước có các phòng:

1. Phòng Tổng dự toán.
2. Phòng Quản lý ngân sách nhà nước.

3. Phòng Quản lý ngân sách địa phương.
4. Phòng Tổng quyết toán.
5. Phòng Phân tích, dự báo và thống kê ngân sách.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước quy định.

Vụ Ngân sách nhà nước làm việc theo tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn, và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Vụ Ngân sách nhà nước do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp tài liệu, số liệu để phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

3. Được Bộ trưởng Bộ Tài chính uỷ quyền:

a) Quyết định tạm dừng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định tạm dừng các khoản chi vượt nguồn cho phép, sai dự toán, sai chính sách, chế độ, tiêu chuẩn hoặc không thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, thống kê, chế độ báo cáo tài chính - ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

b) Làm Chủ tài khoản quỹ ngân sách trung ương tại Kho bạc nhà nước và một số tài khoản khác.

4. Được ký các văn bản giải thích, hướng dẫn, trả lời các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương về quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trình Bộ việc đình chỉ hoặc bãi bỏ những văn bản quản lý của các bộ, địa phương trái với quy định của Nhà nước và của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách.

5. Từ chối nhận các báo cáo chưa đúng quy định, chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý NSNN; yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương lập lại báo cáo theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

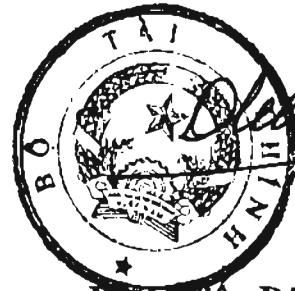
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2458/QĐ-BTC ngày 06/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Ngân sách nhà nước.

Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Minh*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiên Dũng